

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 88/2023/HS-ST
Ngày 15 tháng 8 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bằng và ông Nguyễn Văn An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Khổng Trung N**, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1988 tại V, Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn P 1, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Khổng Văn T và bà Phan Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Bích P và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2023 đến ngày 06/4/2023 được tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khổng Trung N, sinh năm 1988, trú tại thôn P 1, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc có kinh doanh quán bia hơi và đặt tên quán là bia hơi Hà Nội 89 ở thôn H, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Vào lúc 17 giờ 35 phút ngày 31/3/2023, khi N đang ở quán bia hơi do N quản lý thì lần lượt có Nguyễn Văn A, sinh năm 1989 ở xã TL, huyện ML, thành phố Hà Nội và Triệu Việt B, sinh năm 1991 ở xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến đặt vấn đề với N muốn đánh bạc bằng hình thức mua các số lô, số đề thì N đồng ý. Khi bán số lô, số đề N thỏa

thuận với Nguyễn Văn A và Triệu Việt B tính giá 22.500 đồng/ 01 điểm lô, nếu trúng lô thì người trúng được trả 80.000 đồng/ 01 điểm lô; đối với số đề thì tùy theo số tiền mua, nếu trúng đề thì người mua được trả gấp 70 lần số tiền đã mua. Việc tính thắng thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 31/3/2023, đối với số lô thì đối chiếu với 02 số cuối của tất cả các giải; đối với số đề thì đối chiếu với 02 số cuối của giải đặc biệt. Sau đó, Nguyễn Văn A mua các số lô 75 là 100 điểm; 57 là 50 điểm, tổng là 150 điểm x 22.500 đồng/01 điểm = 3.375.000 đồng; Triệu Việt B mua các số lô 00, 88 mỗi số 50 điểm, tổng là 100 điểm x 22.500 đồng/01 điểm = 2.250.000 đồng; các số đề 00, 88 mỗi số 150.000 đồng = 300.000 đồng. Tổng số lô, số đề B mua của N là 2.550.000 đồng. N lấy ra 02 tờ cáp và ghi các số lô, số đề vừa bán cho A và B để đối chiếu kết quả. Tổng số tiền N đánh bạc với A và B là 3.750.000 đồng + 2.550.000 đồng = 5.925.000 đồng (Năm triệu chín trăm hai mươi năm nghìn đồng). Ngay sau khi Triệu Việt B trả số tiền vừa mua số lô, số đề cho N thì Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng gồm: Số tiền 5.925.000 đồng thu của Khổng Trung N; 01 chiếc bút bi màu xanh bạc; 03 mảnh giấy cáp một mặt có chữ và số, một mặt có chữ in màu đỏ; 03 ghế nhựa màu vàng dạng ghế tựa lưng, 01 bàn nhựa màu vàng.

Tại cơ quan điều tra, Khổng Trung N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra N còn khai nhận, ngoài lần bán số lô, số đề bị bắt quả tang này thì N không bán số lô, số đề cho ai; số tiền bán số lô, số đề N giữ lại để tính thắng thua với người chơi mà không chuyển bảng cho ai.

Cáo trạng số: 77/CT-VKSVP-P2 ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Khổng Trung N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khổng Trung N từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ nB được trừ thời gian tạm giữ, miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Khổng Trung N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc; bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 31/3/2023, tại quán bia hơi Hà Nội 89 ở thôn H, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc do Khổng Trung N, sinh năm 1988, trú tại thôn P 1, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc làm chủ, khi N đang bán số lô, số đề cho 02 người N giới tên là Nguyễn Văn A, sinh năm 1989 ở xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội và Triệu Việt B, sinh năm 1991 ở xã TD, huyện S, thành phố Hà Nội với tổng số tiền là 5.925.000 đồng thì bị lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang. Tang vật Cơ quan Công an đã thu giữ gồm: Số tiền 5.925.000 đồng thu của Khổng Trung N; 01 chiếc bút bi màu xanh bạc; 03 mảnh giấy cáp; 03 ghê nhựa, 01 bàn nhựa màu vàng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô của bị cáo Khổng Trung N đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nB hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an trong xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, số tiền đánh bạc của bị cáo không nhiều (5.925.000 đồng). Vì vậy, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Cải tạo không giam giữ và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như

tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là phù hợp. Tại phiên tòa, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[7] Đối với Nguyễn Văn A, sinh năm 1989 tự khai ở xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội và Triệu Việt B, sinh năm 1991 tự khai ở xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, sau khi làm việc, lấy lời khai xong, Cơ quan Công an đã cho hai người này về và yêu cầu đến làm việc khi được triệu tập. Tuy nhiên, khi được triệu tập 02 người này đã không đến làm việc. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của 02 người này, kết quả: Trên hệ thống sổ sách, cơ sở dữ liệu dân cư do chính quyền địa phương xã TL, huyện ML, thành phố Hà Nội và xã TD, huyện S, thành phố Hà Nội quản lý không ai có nhân thân, lai lịch như lời khai của A và B. Vì vậy, việc Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ nhân thân, lai lịch của 02 người này sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 bút bi màu xanh; tịch thu tiêu hủy 03 chiếc ghế nhựa màu vàng, 01 bàn nhựa màu vàng không còn giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.925.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Không Trung N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Không Trung N 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ 06 ngày từ ngày 31/3/2023 đến 06/4/2023 (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) nên bị cáo N còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V nhận được quyết định thi hành án. Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt Không Trung N 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bút bi màu xanh; tịch thu tiêu hủy 03 chiếc ghế nhựa màu vàng, 01 bàn nhựa màu vàng; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.925.000 đồng (Năm triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

Toàn bộ vật chứng và tiền nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc lập ngày 28 tháng 6 năm 2023.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Không Trung N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- UBND xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Toà hình sự, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Bằng

Đỗ Thị Kim Thúy

Đinh Ngọc Huân

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- UBND phường Trưng Trắc, TP Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Ngọc Huân